

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 03-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên, bà Nguyễn Thị Thuỷ Khôi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mông Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quang Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 và ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 05/7/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 02/TB-TA ngày 27/7/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Hoàng Trọng T**, sinh năm 1998; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn T, xã T1, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Hoàng Trọng K và con bà Lưu Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo đầu thú, không bị giam giữ, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt).

*** Đại diện hợp pháp của bị hại:**

Chị Đặng Thị P, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố số 4, thị trấn N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y1, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Cháu Nguyễn Minh H, sinh năm 2017 (Do chị Nguyễn Thị N là người đại diện hợp pháp – đều vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y1, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y1, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/01/2023, Hoàng Trọng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng- đỏ- đen, biển kiểm soát 98B3-244.09 đi từ nhà đến chợ Neo ở tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang để mua đồ ăn. Khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô từ chợ Neo đi về nhà theo hướng Quốc lộ 17 đi Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng, khi đi đến đoạn đường Lê Đức Trung thuộc địa phận tổ dân phố 4 thị trấn N, huyện Yên Dũng thì T quan sát thấy ở phía trước cùng chiều có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, biển kiểm soát 98G1- 061.76 do chị Nguyễn Thị N điều khiển, chở con trai là cháu Nguyễn Minh H và cô họ là bà Nguyễn Thị L đang đánh lái, chuyển hướng sang bên trái để tránh ông Đặng Đình T đang đi bộ từ phần đường bên phải chéo hướng sang phần đường bên trái (tính theo hướng cùng chiều). Thấy vậy, T đạp phanh xe mô tô thì thấy bánh xe bị trượt nên T nhả phanh ra và điều khiển xe mô tô sang trái với ý định vượt qua phía trước ông T. Tuy nhiên, do khoảng cách gần, không làm chủ tốc độ và không làm chủ được tay lái vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải nên T đã để phần đầu xe mô tô do T điều khiển đâm vào phần cơ thể phía sau bên trái người ông T làm ông T ngã ra đường, xe mô tô của T tiếp tục di chuyển về phía trước khoảng 4m thì va vào phía của chị N làm 02 xe mô tô đổ xuống đường. Hậu quả, ông T bị chấn thương sọ não đến buổi chiều cùng ngày thì chết, còn chị N, cháu H và bà L bị ngã ra đường nhưng không bị thương tích gì.

Sau khi vụ việc xảy ra, Hoàng Trọng T đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đầu thú và giao nộp 01 giấy phép lái xe mô tô số 240160028520. Cơ quan điều tra đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, tử thi, khám nghiệm các phương tiện L quan đến vụ tai nạn và trích xuất một số hình ảnh camera tại nhà chị Vũ Thị Thảo, sinh năm 1990 ở tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện Yên Dũng L quan đến vụ tai nạn lưu giữ trong đĩa DVD nhãn hiệu Maxell.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Quốc lộ 17 đi Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng. Lấy mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm chuẩn, lấy cột đèn cao áp ký hiệu CS2BLL cắm đặt trên vỉa hè bên phải đường làm mốc. Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại đoạn đường Lê Đức Trung, thuộc tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng, rộng 13,3m, được phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt bởi vạch sơn màu vàng, dạng đứt quãng, trên mỗi chiều đường có vạch sơn màu trắng dạng đứt quãng.

Xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 đổ nghiêng sườn phải, đầu xe hướng UBND huyện Yên Dũng, đuôi xe hướng Quốc lộ 17, trục bánh trước bên trái của xe mô tô cách mép đường bên phải là 4,38m, trục bánh sau bên trái của xe mô tô cách mép đường bên phải 4,67m và cột đèn cao áp ký hiệu CS2BLL là 16,95m. Xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 đổ nghiêng sườn phải, đầu xe chệch chéo hướng UBND huyện Yên Dũng, đuôi xe chệch chéo hướng Quốc lộ 17, trục bánh sau bên trái của xe mô tô cách mép đường bên phải 6,05m, cách cột đèn cao áp ký hiệu CS2BLL 16,55m, cách trục bánh sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 1,65m và trục bánh trước bên trái của xe mô tô cách mép đường bên phải 6,9m.

*) Trên hiện trường để lại các dấu vết:

- Vết số (1) là vết màu nâu đỏ (nghi máu người) nằm trên mặt đường phải, kích thước (1x0,3)m chiều hướng Quốc lộ 17 đi Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng, tâm vết cách mép đường bên phải 2,65m và cách cột đèn cao áp ký hiệu CS2BLL 6,0m.

- Vết số (2) là vết cày xước mặt đường dạng đứt quãng nằm trên mặt đường phải, kích thước (2,5x0,01)m chiều hướng Quốc lộ 17 đi UBND huyện Yên Dũng, đầu vết cách mép đường bên phải 5,4m, tâm cách vết số (1) 4,1m, cuối vết cách mép đường bên phải 5,6m.

- Vết số (3) là vết cày xước mặt đường, dạng đứt quãng nằm trên mặt đường phải, kích thước (5,5x0,01)m, chiều hướng Quốc lộ 17 đi UBND huyện Yên Dũng, đầu vết cách mép đường bên phải 4,8m, cách cuối vết số (2) 0,7m. Điểm cuối kết thúc ở đầu giá đỡ chân phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98B30 249 244.09 và cách mép đường bên phải 4,6m.

Vết số (4) là vết cày xước mặt đường hình vòng cung, dạng đứt quãng, kích thước (5,95x0,01)m, chiều hướng Quốc lộ 17 đi UBND huyện Yên Dũng. Đầu vết cách mép đường bên phải 6,3m, cách đầu vết số (2) 1,7m. Cuối vết kết thúc ở đầu giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 061.76 và cách mép đường bên phải 6,45m.

- Vết số (5) là vết cày xước mặt đường hình vòng cung dạng đứt quãng nằm trên mặt đường phải, kích thước (4,0x0,01)m, chiều hướng Quốc lộ 17 đi UBND huyện Yên Dũng. Đầu vết cách mép đường bên phải 6m, cách đầu vết số (4) 1,6m và cách đầu vết số (3) 1,3m. Cuối vết kết thúc ở mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả của xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 và cách mép đường bên phải 6,1m.

Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong biên bản khám nghiệm riêng.

* Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09:

Gương cH hậu bên phải không có. Mặt trước đầu tay nắm bên phải để lại dấu vết trà sát, tỷ nén nhựa, kích thước (1,2 x 1)cm. Mặt trước đầu tay phanh bên phải để lại dấu vết trà sát sơn, kim loại, kích thước (1,3 x 1,3)cm. Cạnh trước phải và hộp dầu

tay phanh bên phải để lại dấu vết trà sắt sơn, kim loại, kích thước (0,8 x 0,3)cm. Cạnh ngoài bên phải ốp nhựa mặt nạ phía trước đầu xe để lại vết trà sắt, tỷ nén nhựa, kích thước (2,5 x 1,8)cm. Cánh yếm bên phải bị long bật khỏi vị trí cố định. Mặt ngoài ốp đèn xi nhan bên phải để lại vết dập vỡ, trà xước nhựa, kích thước (1,8 x 1)cm. Bàn đạp chân phanh bị đẩy cong theo hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái; cạnh dưới đầu bàn đạp chân phanh này để lại vết trà sắt kim loại, kích thước (3,3 x 4)cm. Cạnh dưới giá đỡ chân phía trước bên phải để lại dấu vết trà sắt kim loại, kích thước (2,5 x 0,5)cm. Đầu thanh kim loại gắn ở báng kim loại giá đỡ chân phía sau bên phải để lại vết trà sắt, trượt xước kim loại, bám dính chất bột màu trắng xám, kích thước (1 x 1)cm. Ốp nhựa bảo vệ ống xả để lại vết trượt xước nhựa, kích thước (38 x 5)cm. Mặt ngoài đuôi ống xả để lại vết trà sắt nhựa, kích thước (3 x 1,5)cm. Cánh yếm bên trái bị long bật khỏi vị trí cố định. Mặt ngoài ốp nhựa giảm sóc trước bên trái để lại dấu vết mài sắt sơn nhựa, hướng từ trước về sau, bám dính chất màu đen (nghi cao su), kích thước (8 x 3)cm, điểm thấp nhất cách đất 38,5 cm. Ốp nhựa sườn xe để lại dấu vết mài sắt nhựa, hướng từ trước về sau, kích thước (9 x 7)cm, điểm thấp nhất cách đất 52 cm (BL 98-99).

* Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76

Gương chiếu hậu bên phải bị đẩy xoay theo hướng từ phải qua trái, từ trước về sau. Mặt sau đuôi gáo gương chiếu hậu này để lại dấu vết trà sắt nhựa, kích thước (1,5 x 1,2)cm. Mặt trước đầu tay nắm bên phải để lại vết trà sắt sơn, kim loại, cao su, kích thước (2,5 x 1)cm. Mặt trước đầu tay phanh bên phải để lại vết trà sắt, mài xước kim loại, kích thước (1 x 0,9)cm. Đầu cánh yếm bên phải để lại vết vỡ khuyết nhựa, kích thước (4 x 3)cm. Đầu giá đỡ chân phía trước bên phải để lại vết trà sắt, rách cao su làm bộc lộ đầu lõi thanh kim loại phía trong, bề mặt bám dính chất bột màu trắng xám, kích thước (3 x 2,7)cm. Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả để lại vết trượt xước kim loại, kích thước (35 x 3,3)cm. Mặt ngoài bên phải chắn bùn sau để lại vết mài sắt nhựa, hướng từ sau ra trước, kích thước (10 x 0,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 52 cm.

* Khám nghiệm tử thi Đặng Đình T, sinh năm 1960 ở tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang:

Hai lỗ tai có máu đông và không đông; Hai mắt khép kín, bầm tím xung quanh hốc mắt trái; Hai lỗ mũi và khoang miệng có máu không đông; Vùng trán phải có vết xây xước da, kích thước (3 x 1)cm; Phía sau vành tai phải có diện bầm tím da, kích thước (6 x 2)cm; Vùng thắt lưng trái có vết xây xước da, kích thước (3 x 1)cm; Mặt sau cẳng chân trái có vết xây xước da, kích thước (1,5 x 1)cm; Chính giữa vùng chẩm có vết xây xước da, kích thước (4,5 x 4)cm, xung quanh sưng nề, bầm tím trên diện kích thước (11 x 8)cm; Vùng đầu gối phải tử thi phát hiện dấu vết xây xước da, bong tróc lớp

thương bì, kích thước (1 x 1)cm; Chọc hút bằng kim tiêm trên khoang lồng ngực hai bên và ổ bụng không có máu. Kiểm tra khoang miệng thấy lưỡi trong cung răng, trong miệng có dịch đục lẫn máu không đông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 244/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận về nguyên nhân chết của nạn nhân Đặng Đình T: Chết do chấn thương sọ não, Vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ lan tỏa hai bán cầu và lều tiểu não.

Ngày 13/02/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định cơ chế hình thành dấu vết. Tại Bản Kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 và xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 với cơ thể nạn nhân Đặng Đình T do không trực tiếp nghiên cứu dấu vết trên quần áo và các đồ vật ông T mặc, mang theo tại thời điểm xảy ra tai nạn.

2. Dấu vết mài sát sơn nhựa, bám dính chất màu đen, hướng từ trước ra sau ở mặt ngoài ốp nhựa giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B3 244.09 (ảnh số 17 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết mài sát cao su, sạch bụi đất, hướng từ sau ra trước ở đầu ngoài đế chân trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 (ảnh số 10 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết mài sát sơn nhựa, bám dính chất màu đen (dạng cao su), hướng từ trước ra sau ở mặt ngoài ốp nhựa sườn bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B3244.09 (ảnh số 18 bản ảnh khám phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày có bề mặt màu đen (như cao su) tạo nên.

3. Dấu vết trượt xước cao su, kim loại, bám dính chất bột màu trắng ở bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 gồm: đầu tay nắm, đế chân trước, ống xả được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau va chạm xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 5, số 6.

4. Dấu vết trượt xước cao su, kim loại, bám dính chất bột màu trắng ở bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 gồm: tay phanh, tay nắm, chân phanh, đế chân trước, đế chân sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 2, số 3.

5. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 và xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2 và số 5, thuộc phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 17 đi UBND huyện Yên Dũng.

6. Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra va chạm, hai phương tiện chuyển động cùng chiều, xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 chuyển động phía sau xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76.

7. Không đủ căn cứ để xác định trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 và xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 có va chạm với phương tiện khác hay không.

8. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.”

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố Hoàng Trọng T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Trọng T và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Xử phạt Hoàng Trọng T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, phải chịu thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T1, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Trọng T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98B3-244.09 và 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Trọng T. Nhưng tạm giữ chiếc xe Exciter để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và đại diện bị hại đã thoả thuận bồi thường xong, phía đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét vấn đề trách nhiệm dân sự.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập trong hồ sơ thể hiện: Hồi 08 giờ 10 phút, ngày 29/01/2023 Hoàng Trọng T (là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3-244.09 đi từ chợ Neo về nhà. Khi đi đến đoạn đường Lê Đức Trung thuộc địa phận tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện Yên Dũng thì gặp ông Đặng Đình T đang đi bộ từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái. Do không làm chủ tốc độ và không làm chủ được tay lái nên T không kịp xử lý, đã để phần đầu xe mô tô do T điều khiển đâm vào phần cơ thể phía sau bên trái người ông T làm ông T ngã ra đường, hậu quả ông T bị chấn thương sọ não và tử vong vào chiều cùng ngày.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ L quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về nguyên nhân tử vong của nạn nhân, kết luận về cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Hoàng Trọng T đã vi

phạm quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Trọng T phạm tội “Vi Phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố đối với bị cáo Hoàng Trọng T về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hậu quả thực tế là đã làm Đặng Đình T tử vong. Do vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 210.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo hưởng án treo. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo có bố đẻ là người thờ cúng liệt sỹ (có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền); trong vụ án nguyên nhân dẫn đến tai nạn có một phần lỗi của người bị hại đó là đi bộ dưới lòng đường. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo Hoàng Văn T là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi

bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có hiệu lực pháp luật ngày 10/5/2022). Xét thấy bị cáo Hoàng Trọng T có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 210.000.000 đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Chị Nguyễn Thị N, cháu Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có chức vụ, không hành nghề hoặc làm công việc L quan đến lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 14/5/2023 Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 98G1-061.76 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị N. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét vấn đề này.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98B3-244.09 và 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Trọng T. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo T cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ chiếc xe Exciter để đảm bảo thi hành án.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với việc chị Nguyễn Thị N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98G1-061.76 tham gia giao thông đường bộ nhưng không có Giấy phép lái xe mô tô. Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị N. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề này.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt Hoàng Trọng T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, phải chịu thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/8/2023. Giao Hoàng Trọng T cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Hoàng Trọng T.

- Trường hợp Hoàng Trọng T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

* Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Hoàng Trọng T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98B3-244.09 và 01 giấy phép lái xe mô tô. Nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- UBND xã T1, huyện Yên Dũng, BG;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Công thông tin điện tử tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn